

2-9, Ngày Quốc Non Độc Tài

Tác Giả: Trán Gia Pháng

Thứ Năm, 08 Tháng 9 Năm 2011 01:31

Chá đá Cáng Sán Viát Nam bát đáu xuát hián tá ngày 2-9-1945. Ngày náy đánh đáu sá khái đáu quác nán đác tài đáng trá toàn trá trên đát nác cháng ta cho đán ngày nay.



1.- CHá TRáNG ĐáC QUYáN CAI TRá

Ngày 2-9-1945, đáng Cáng Sán Đáng Dáng (CSĐD) và Mát trán Viát Minh (VM), mát tá chác ngoái vi cáa đáng CSĐD, cáp chính quyán. Lúc đá, đáng CSĐD chá có khoáng 5,000 đáng vián. (Philippe Devillers, Histoire du Viet-Nam de 1940 à 1952, Paris: Éditions du Seuil, 1952, tr. 182.) Nháng ngái náy thuác ba nhám chánh: (1) Nhám theo Há Chí Minh tá khi cán hát đáng á Trung Quác. (2) Nhám trong nác tá thái Trán Phú và trác đá. (3) Nhám tá Lián Xô đi tháng vá mián Nam. Tuy nhián cá ba nhám đáu thuác đáng CSĐD, đái sá chá huy cáa áy ban Trung áng đáng CSĐD, và nám trong há tháng CSQT do Lián Xô lánh đáo.

Đáng CSĐD và Mát trán VM thành cáng là nhá lúc đá quân đái Nhát Bán đáu hàng Đáng minh ngày 14-8-1945, há vá khái, và hoàn toàn kháng chián đáu; trong khi chánh phá Trán Tráng Kim kháng có bá Quác phòng, kháng có quân đái đá báo vá trát tá, an ninh. Do đá, bá đái VM mát mánh thao túng, cáp chính quyán và cáng bá thành láp chá đá Viát Nam Dân Chá Cáng Hòa (VNDCCH) ngày 2-9-1945.

Ngày 11-9-1945, tác chá gán 10 ngày sau khi chánh phá VNDCCH ra mát, hái nghá Trung áng đáng CSĐD tái Hà Nái đáa ra nguyán tác căn bán là đáng CSĐD nám đác quyán điáu khián mát trán VM, và mát mánh thác hián cách máng. (Philippe Devillers, sád. tr. 143.) Đáng CSĐD nám đác quyán mát trán VM. Mát trán VM đáng nám chánh quyán, cai trá đát nác. Nhá thá có ngháa là đáng CSĐD đác quyán cai trá đát nác.

Do chá tráng đác tôn quyán lác, VMCS thác hián hai ká hoách: Thá nhát tiáu điát tát cá nháng thành phán đái láp, theo chá ngháa dân tác. Thá hai, tháng thuyát vái các thá lác nác ngoái (Trung Quác và Pháp) nhám duy trì quyán lác.

Ká hoách tiáu điát thành phán đái láp đác VM gái là “giát tiám lác”. Chá nháng ai cháu sá điáu

đ ng c a VM, thì đ c t n t i. Còn nh ng ai có năng l c nh ng không h p tác v i VM, d u không ch ng đ i VM, cũng b VM tiêu di t đ lo i b nh ng kh năng ti m n, có th b t i v sau cho VM. Cho đ n nay ch a có th ng kê đ y đ t ng c ng s ng i b VM sát h i vì lý do chính tr và tôn giáo t c p cao nh t t trung ng và các thành ph l n, đ n c p th p các làng xã trên toàn qu c, trong giai đ n t khi VM n m quy n năm 1945. Con s ph ng ch ng không đ i m t tr m ng ng i trên toàn qu c trong cu c gi t ti m l c c a VM. Con s xem ra l n lao, nh ng tính trung bình t ng t nh ho c thành ph , nhân lên t ng s t nh trên toàn qu c thì s th y rõ. Xin chú ý thêm r ng nh ng ng i b VM gi t đ a s là nhân tài c a đ t n c, có th nguy hi m cho c ng s n, nên m i b c ng s n gi t.

2.- B C Đ U THI HÀNH Đ C TÀI

Vi t Minh n m h t ngay t t c nh ng ph ng ti n truy n thông, đài phát thanh, các nhà máy in, các c s s n xu t gi y và buôn bán gi y. Báo C u Qu c c a m t tr n VM tr c đây phát hành bí m t, nay ra công khai t ngày 24-8-1945. Báo S Th t, c quan ngôn lu n c a nhà n c VM, xu t b n s đ u ngày 5-12-1945. Vi t Minh thành l p ban ch đ o báo chí và văn sĩ, hu n luy n cán b tuyên truy n cho ch đ đ h ng đ n qu n chúng.

Ngay khi v a đ c thành l p, tuy ch a có qu c h i đ quy t đ nh, chính ph VNDCCH đ t th đô t i Hà N i. Ngày 5-9-1945, b tr ng N i v Võ Nguyên Giáp ký văn th quy đ nh qu c k là “C đ sao vàng”, v n là c c a m t tr n Vi t Minh, và bài “Ti n quân ca” c a nh c sĩ Văn Cao là qu c ca.

Lúc đó, qu c k c a CSVN có ngôi sao vàng g a m p đ y, ch không thon và s c c nh nh v sau. C n y ph ng theo c c a các đ ng CSTH và Liên Xô. Theo tài li u c a CSVN, qu c k và qu c ca c a nhà n c VM đã đ c quy t đ nh t i Đ i h i đ i bi u qu c dân ngày 16-8-1945 t Tân Trào. (B Qu c Phòng, T đ i n bách khoa quân s Vi t Nam, Hà N i: Nxb. Quân Đ i Nhân Dân, 2004, tr. 911.)

V hành chánh, VM ban hành s c l nh ngày 5-9-1945 đ p b toàn b h th ng quan l i cũ thành th cũng nh hào lý nông thôn, và l p ra nh ng U ban nhân dân trên toàn qu c theo các c p xã, huy n, t nh, b (k). U ban n y g m nh ng cán b VM và nh ng ng i thân VM, trong đó đ a s ch a thông th o công vi c hành chánh.

Ngh đ nh ngày 8-9-1945 quy đ nh t ch c ph thông đ u phi u trong vòng hai tháng đ b u c Qu c dân đ i bi u đ i h i (Qu c h i l p hi n). T t c công dân trên 18 tu i đ u đ c ng c và b u c , không phân bi t gi i tính (nam, n), s c t c.

Tuy nói là hai tháng, nh ng VMCS tìm cách trì hoãn b u c . Mãi đ n khi các đ ng phái theo ch nghĩa dân t c, t Trung Qu c tr v Vi t Nam sau th chi n th hai, đòi h i quy t li t, qu c h i l p hi n m i đ c b u ngày 6-1-1946. Do s ch đ nh và áp đ t c a VM, đ a s đ i bi u VM và than VM đ c c . Ch có m t thi u s nhân v t các đ ng phái đ c đ a vào qu c h i. C u hoàng B o Đ i cho bi t sau khi ra Hà N i, ông b đ a đi “ngh mát” t Thanh Hóa. Vi t Minh cho ng i đ n m i ông ng c . Ông không tranh c , nh ng l lũng là ông v n đ c đ c c t Thanh Hóa v i s phi u là 92% c tri đ b u. (B o Đ i, Con r ng Vi t Nam, California: Nguy n Ph c t c xu t b n, 1990, tt. 221-222.)

Quốc hội soạn xong bản hiến pháp và thông qua ngày 9-11-1946, gọi là “Lời nói đầu”, 7 chương và 70 điều. Lúc đó, các lãnh thổ giải pháp với VM bản kháng bản đã rút lui hay bản qua Trung Quốc, không còn ai giải pháp với VM. Vì vậy, Hiến pháp của chính phủ ban hành, thì ngày 14-11-1946 quốc hội gọi gọi đa số giải pháp VM còn lại, tuyên bố đình chỉ thi hành hiến pháp và thông qua. (Đoàn Thêm, Hai mươi năm qua, 1945-1964, Sài Gòn: 1965, California: Nxb Xuân Thu tái bản, không đổi năm, tr. 28.)

Trong chế độ cộng sản đang trị, nhà nước VM chỉ là cánh tay nối dài của đảng CS và chỉ tuân theo những quy định của đảng bản cộng sản, những đảng giải pháp là đảng quy các cấp, trung ương xuống địa phương, chỉ không theo luật pháp quy định. Nghị quyết là quyết định của một nhóm người (tức các đảng bản VM) đưa ra trong một hội nghị, theo tình hoàn cảnh, chỉ quan chính trị và quy định của nhóm người đó. Vì vậy, đảng tôn quy định của, nhà nước VM không cần đến hiến pháp nhằm tránh bản hiến pháp ràng buộc.

Ngày 11-9-1945, Hồ Chí Minh gọi thông báo cho các tỉnh trên toàn quốc, chỉ định cách thức tổ chức ủy ban nhân dân tỉnh. Mỗi ủy ban tỉnh gọi có từ 5 đến 7 người: chủ tịch, phó chủ tịch, thư ký, và 4 ủy viên (chính trị, kinh tế, quân sự, xã hội). Ủy viên chính trị có nhiệm vụ thành lập tòa án nhân dân trị vì những kẻ phạm tội, trái luật, do thám, Việt gian, tuyên truyền và huân luyện chính trị cho nhân dân. (Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4, sđd. tt. 21-23.)

Việt gian là kẻ ngược xuất hiện từ năm 1945 mà VM dùng để chỉ những người không đảng chính kiến với VM, theo các đảng phái khác, hay cộng tác với người Pháp hoặc người Nhật (VM gọi là tay sai). Việt Minh muốn hãm hại ai, thì chỉ cần cho mũ Việt Gian là bắt giữ. Trong khi đó, Hồ Chí Minh và VM cộng tác và làm tay sai cho Liên Xô và Cộng sản Trung Quốc thì sao?

Với danh xưng các đơn vị hành chính, ngày 14-9-1945, VM lấy tên danh nhân hay tên cán bộ cộng sản đặt tên các địa phương, thay thế tên cũ. Đặt khái tên các thành phố và tỉnh thành như sau: Thành phố Hoàng Diệu (Hà Nội); Nguyễn Trãi (Hà Đông); Đống Thám (Bắc Giang); Lý Thường Kiệt (Bắc Ninh); Ngô Duy Phương (Thái Bình); Tấn Thuột (Hồng Yên); Trần Hồng Đạo (Nam Định); Hoa Lư (Ninh Bình); Trưng Trắc (Phước Yên); Nguyễn Thái Học (Vĩnh Yên); Địch Cấn (Thái Nguyên); Ngô Quyền (Sơn Tây); Tô Hiệu (Hải Phòng); Phạm Ngũ Lão (Hải Dương); Thái Phiên (Đà Nẵng); Trần Cao Vân (Quảng Nam); Lê Trung Đình (Quảng Ngãi); Cao Thắng (Phước Yên); Nguyễn Huệ (Quy Nhơn) ...

Tuy nhiên, người Việt không có thói quen dùng tên người để đặt tên thành phố theo kiểu Tây phương, nên ngày 9-10-1945, Hội đồng chính phủ quyết định các địa phương đưa phải lấy lại tên cũ. Trong thời gian này, chính phủ VM chia nước thành 14 khu, và có tính chất hành chính, và có tính chất quân sự, và dùng con số để đặt tên các khu. Bắc Bộ có 7 khu (1, 2, 3, 10, 11, 12, 14). Trung Bộ có 4 khu (4, 5, 6, 15). Nam Bộ có 3 khu (7, 8, 9). Số thứ tự các khu về sau sẽ được đưa ra chi tiết.

Điều đáng nói thêm là để thi hành chế độ đảng giải pháp tài trị, đảng CS và VM áp dụng chính sách “giáo dục phổ cập nhân dân” hay “giáo dục phổ cập chính trị”. Đó là nền giáo dục nhằm mục đích trên lý thuyết là phổ cập nhân dân, phổ cập công nhân lao động, nhưng trên thực tế là phổ cập chính trị, tức phổ cập chỉ để đảng CSĐD lãnh đạo.

2-9, Ngày Quốc Nhân Dân Tài

Tác Giả: Tr&#n Gia Ph&#ng

Thứ Năm, 08 Tháng 9 Năm 2011 01:31

Chính sách n&#y do th&# tr&#ng Giáo d&#c Nguy&#n Khánh Toàn nh&#p c&#ng t&# Liên Xô. Có ng&#i cho r&#ng chính sách n&#y &# Liên Xô do b&# tr&#ng Liên Xô là Kalenikov (?) đ&#a ra. Nguy&#n Khánh Toàn có tên Nga là Minin, đã từng h&#c t&#i H&#c vi&#n Th&# thuy&#n Đông ph&#ng (Université des Travailleurs d'Orient) &# Moscow (Liên Xô) t&# năm 1928 đ&#n năm 1931.

Trong n&#n giáo d&#c n&#y, ch&#ng trình h&#c t&#p cho h&#c sinh theo đúng l&#p tr&#ng đ&#ng CS&#Đ, nh&#t là các môn nhân văn (qu&#c văn, s&# đ&#a, công dân hay chính tr&#). Ch&# nh&#ng ng&#i có th&#m quy&#n trong đ&#ng m&#i đ&#c so&#n sách giáo khoa và sách giáo khoa đ&#c xem là pháp l&#nh, không giáo viên nào đ&#c gi&#ng d&#y ra ngoài sách giáo khoa. Giáo viên, h&#c sinh đ&#u ph&#i “h&#ng” h&#n “chuyên”, t&#c ph&#i mang tính đ&#ng h&#n là kh&# năng chuyên môn. V&#i m&#t n&#n giáo d&#c nh&# th&#, CSVN ch&# đào t&#o đ&#c nh&#ng ng&#i bi&#t v&#ng l&#i h&#n là bi&#t suy nghĩ. C&#ng s&#n ch&# c&#n nh&# th&# đ&#p đ&#t ch&# đ&#c đ&#c tài toàn tr&#. Tuy nhiên, chính đó là nguyên nhân suy thoái c&#a Vi&#t Nam ngày nay.

Ch&# s&# l&#c nh&# trên, rõ ràng ngày 2-9 ch&#ng có gì vui m&#ng đ&# g&#i là “qu&#c khánh”, mà là ngày m&# đ&#u cho qu&#c n&#n và qu&#c nh&#c đ&#c tài đ&#ng tr&# và toàn tr&# c&#a dân chúng Vi&#t Nam.

&# TR&# N GIA PH&# NG (Toronto, 30-8-2011)